

BỘ THƯƠNG MẠI**BỘ THƯƠNG MẠI**

Số: 06/2006/TT-BTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2006***THÔNG TƯ****Hướng dẫn về thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ
của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại**

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;

Bộ Thương mại hướng dẫn về thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại quy định tại Nghị định số 20/2006/NĐ-CP như sau:

I. CƠ QUAN ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ

1. Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại là Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại Du lịch nơi thương nhân đăng ký kinh doanh.

Trường hợp thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 20/2006/NĐ-CP do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương cấp phép thành lập thì đăng ký dấu nghiệp vụ tại Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại Du lịch nơi thương nhân đặt trụ sở chính.

2. Trách nhiệm của cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ.

a) Niêm yết công khai các hướng dẫn về điều kiện, trình tự, thời gian và các thủ

tục hành chính đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại tại trụ sở;

b) Đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân khi thương nhân nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 20/2006/NĐ-CP;

c) Đảm bảo thời gian đăng ký theo quy định tại Điều 11 của Nghị định số 20/2006/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này;

d) Thu, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký dấu nghiệp vụ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

đ) Báo cáo bằng văn bản về tình hình đăng ký dấu nghiệp vụ tại địa phương theo yêu cầu của Bộ Thương mại;

e) Đưa và cập nhật thông tin về tình hình đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định lên trang thông tin điện tử (website) của Bộ Thương mại trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày đăng ký lần đầu, đăng ký bổ sung, sửa đổi, thu hồi dấu nghiệp vụ. Thông báo về tình hình đăng ký dấu nghiệp vụ tới các cơ quan liên quan khi cần thiết;

g) Thực hiện đầy đủ các chế độ lưu trữ hồ sơ đăng ký dấu nghiệp vụ theo quy định của pháp luật về lưu trữ;

h) Giám sát việc tuân thủ các điều kiện kinh doanh dịch vụ giám định; tiến hành kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định khi cần thiết để kịp thời xóa đăng ký dấu nghiệp vụ trong những trường hợp quy định tại Điều 12 của Nghị định số 20/2006/NĐ-CP;

i) Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

II. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ

1. Hồ sơ đăng ký dấu nghiệp vụ.

Hồ sơ đăng ký dấu nghiệp vụ bao gồm:

a) Đơn đăng ký dấu nghiệp vụ thực hiện theo mẫu MĐ-1 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (đối với thương nhân hoạt động theo pháp luật về đầu tư tại Việt Nam) có ghi rõ ngành, nghề kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;

09663382

tel: +84-8-38456684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft®

c) Mẫu con dấu nghiệp vụ mà thương nhân dự định đăng ký (ghi theo mẫu ĐKCD tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký dấu nghiệp vụ.

a) Khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký dấu nghiệp vụ, cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ phải ghi giấy biên nhận và hẹn thời gian trả lời cho thương nhân. Giấy biên nhận hồ sơ được lập thành 02 liên theo mẫu TB-1 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này, 01 liên giao cho thương nhân đề nghị đăng ký dấu nghiệp vụ và 01 liên lưu tại cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ;

b) Đối với hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ phải thông báo bằng văn bản cho thương nhân nộp hồ sơ về yêu cầu cần bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ theo mẫu TB-2 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Thời hạn xử lý hồ sơ được tính từ thời điểm thương nhân đăng ký dấu nghiệp vụ bổ sung hồ sơ đầy đủ;

c) Thương nhân đăng ký dấu nghiệp vụ có quyền đề nghị cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ giải thích rõ những yêu cầu cần bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ có trách nhiệm trả lời đề nghị đó của thương nhân;

3. Đăng ký dấu nghiệp vụ vào Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ.

a) Trường hợp chấp thuận đăng ký dấu nghiệp vụ, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ có trách nhiệm thông báo việc chấp thuận đăng ký cho thương nhân bằng văn bản theo mẫu TB-3 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo chấp thuận của cơ quan đăng ký, thương nhân có trách nhiệm mang con dấu nghiệp vụ của mình đến trụ sở cơ quan đăng ký để đăng ký vào Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ theo mẫu MSĐKCD tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Trường hợp từ chối đăng ký dấu nghiệp vụ, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ phải thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối theo mẫu TB-4 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ ghi mã số đăng ký trong Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ theo hướng dẫn như sau:

- Mã số tỉnh: 2 ký tự (theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này).

- Mã số thứ tự của thương nhân: 6 ký tự, từ 000001 đến 999999.
- Các mã số được viết cách nhau bằng dấu gạch ngang.

Ví dụ về ghi Số đăng ký dấu nghiệp vụ: Công ty giám định thương mại đăng ký kinh doanh tại Hà Nội, được ghi mã số đăng ký như sau:

01-000008 (Đăng ký dấu nghiệp vụ của công ty giám định thương mại thứ 8 tại Hà Nội).

4. Thu lệ phí đăng ký dấu nghiệp vụ.

Khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại, cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ thu lệ phí đăng ký dấu nghiệp vụ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

5. Đăng ký lại dấu nghiệp vụ.

Trường hợp chuyển địa chỉ trụ sở chính sang tỉnh khác, thương nhân có trách nhiệm đăng ký lại dấu nghiệp vụ tại cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ nơi mình chuyển đến. Thủ tục đăng ký thực hiện theo hướng dẫn tại các khoản 1, 2, 3, 4 của Mục này. Trong hồ sơ đăng ký phải có thêm thông báo chấp thuận đăng ký trước đây của cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ nơi thương nhân đã đăng ký kinh doanh. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ tại địa bàn mới, thương nhân có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ trước đây để xóa đăng ký.

III. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI DẤU NGHIỆP VỤ

1. Hồ sơ đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ.

Hồ sơ đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ bao gồm:

- a) Đơn đề nghị đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ thực hiện theo mẫu MĐ-2 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;
- b) Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (đối với thương nhân hoạt động theo pháp luật về đầu tư tại Việt Nam);
- c) Mẫu con dấu nghiệp vụ mà thương nhân dự định đăng ký bổ sung, sửa đổi (ghi theo mẫu ĐKCD tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này);

d) Mẫu con dấu nghiệp vụ mà thương nhân đã đăng ký (ghi theo mẫu ĐKCD tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Thủ tục đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ thực hiện theo hướng dẫn tại Mục II của Thông tư này.

3. Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ bổ sung mẫu dấu mới vào Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ và giữ nguyên mã số đăng ký.

IV. THU HỒI VÀ CÔNG KHAI VIỆC THU HỒI DẤU NGHIỆP VỤ

Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ có trách nhiệm thu hồi và hủy dấu nghiệp vụ trong trường hợp thương nhân đăng ký sửa đổi dấu nghiệp vụ và các trường hợp quy định tại Điều 12 của Nghị định số 20/2006/NĐ-CP đồng thời công bố công khai việc thu hồi này tại trụ sở cơ quan theo Mẫu TB-5 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này và đăng trên trang thông tin điện tử (website) của Bộ Thương mại.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thương mại, Sở Thương mại Du lịch căn cứ vào quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư này tổ chức thực hiện việc đăng ký dấu nghiệp vụ cho thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.

2. Vụ Thương mại điện tử (Bộ Thương mại) có trách nhiệm xây dựng trang thông tin điện tử (website), phần mềm quản lý thông tin về tình hình đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân và hướng dẫn việc cập nhật thông tin cho Sở Thương mại, Sở Thương mại Du lịch.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các thương nhân, các ngành, các địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Thương mại để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Lê Danh Vĩnh

09696382

Phụ lục I
MÃ SỐ TỈNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2006/TT-BTM ngày 11 tháng 4 năm 2006
 của Bộ Thương mại)

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Mã số
1	Hà Nội	01
2	Hải Phòng	02
3	Hà Tây	03
4	Hải Dương	04
5	Hưng Yên	05
6	Hà Nam	06
7	Nam Định	07
8	Thái Bình	08
9	Ninh Bình	09
10	Hà Giang	10
11	Cao Bằng	11
12	Lào Cai	12
13	Bắc Kạn	13
14	Lạng Sơn	14
15	Tuyên Quang	15
16	Yên Bai	16
17	Thái Nguyên	17
18	Phú Thọ	18
19	Vĩnh Phúc	19
20	Bắc Giang	20
21	Bắc Ninh	21
22	Quảng Ninh	22
23	Lai Châu	23
24	Sơn La	24
25	Hòa Bình	25
26	Thanh Hóa	26
27	Nghệ An	27
28	Hà Tĩnh	28
29	Quảng Bình	29
30	Quảng Trị	30

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Mã số
31	Thừa Thiên - Huế	31
32	Đà Nẵng	32
33	Quảng Nam	33
34	Quảng Ngãi	34
35	Bình Định	35
36	Phú Yên	36
37	Khánh Hòa	37
38	Kon Tum	38
39	Gia Lai	39
40	Đăk Lăk	40
41	Hồ Chí Minh	41
42	Lâm Đồng	42
43	Ninh Thuận	43
44	Bình Phước	44
45	Tây Ninh	45
46	Bình Dương	46
47	Đồng Nai	47
48	Bình Thuận	48
49	Bà Rịa - Vũng Tàu	49
50	Long An	50
51	Đồng Tháp	51
52	An Giang	52
53	Tiền Giang	53
54	Vĩnh Long	54
55	Bến Tre	55
56	Kiên Giang	56
57	Cần Thơ	57
58	Trà Vinh	58
59	Sóc Trăng	59
60	Bạc Liêu	60
61	Cà Mau	61
62	Điện Biên	62
63	Đăk Nông	63
64	Hậu Giang	64

Phụ lục II
CÁC MẪU GIẤY DÙNG TRONG VIỆC
ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2006/TT-BTM
ngày 11 tháng 4 năm 2006 của Bộ Thương mại)

Mẫu MD-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ

Kính gửi: [Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa)

Tên thương nhân viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có):.....

[Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư]¹ số:

Do:..... Cấp ngày:...../...../.....

Vốn điều lệ:.....

Ngành, nghề kinh doanh:.....

Địa chỉ của trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:

Email (nếu có):.....

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

09696382

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViенPhapLuat.com

Đề nghị đăng ký dấu nghiệp vụ trong hoạt động giám định thương mại

Thương nhân cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự trung thực và chính xác của nội dung Đơn này và hồ sơ kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của thương nhân

(Ký tên và đóng dấu)

Kèm theo đơn:

-
-
-

0696382

Mẫu MĐ-2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ [BỔ SUNG/SỬA ĐỔI]¹ DẤU NGHIỆP VỤ

Kính gửi: [Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa)

Tên thương nhân viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có):.....

[Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư]¹ số:.....

Do:..... Cấp ngày:...../...../.....

Vốn điều lệ:.....

Ngành, nghề kinh doanh:.....

Mã số đăng ký dấu nghiệp vụ:.....

Đề nghị đăng ký [bổ sung/sửa đổi]¹ dấu nghiệp vụ

Thương nhân cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự trung thực và chính xác của nội dung Đơn này và hồ sơ kèm theo.

Kèm theo đơn:

-;
-;
-;

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên và đóng dấu)

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

Mẫu ĐKCD**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm.....

MẪU CON DẤU NGHIỆP VỤ

STT	Mẫu con dấu nghiệp vụ	Ghi chú
1		
2		
3		
4		
...		

09696382

Đại diện theo pháp luật của thương nhân
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

Tên của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 20/2006/NĐ-CP có thể sử dụng tên thương nhân viết tắt hoặc tên thương nhân viết tắt bằng tiếng nước ngoài.

Mẫu SĐKCD

(Trang bìa)

UBND TỈNH....
SỞ THƯƠNG MẠI/
SỞ THƯƠNG MẠI DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ¹
CỦA THƯƠNG NHÂN KINH DOANH
DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH THƯƠNG MẠI
(QUYỀN SỐ)

09696382

NĂM

¹ Sử dụng mẫu Sổ khô A4, bìa cứng

*(Trang tiếp theo)***ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ****I. THƯƠNG NHÂN GIÁM ĐỊNH THƯƠNG MẠI**

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa)

Tên thương nhân viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có):.....

[Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư]¹ số:.....

Do:..... Cấp ngày:/...../.....

Vốn điều lệ:.....

Ngành, nghề kinh doanh:

Địa chỉ của trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:

Email (nếu có):.....

II. ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ CỦA THƯƠNG NHÂN²

Mã số đăng ký:.....

Mẫu dấu nghiệp vụ	Ngày đăng ký
- Hồ sơ mẫu dấu nghiệp vụ đăng ký lần đầu	
- Hồ sơ mẫu dấu đăng ký [bổ sung/sửa đổi]	
- Hồ sơ mẫu dấu đăng ký [bổ sung/sửa đổi]	
.....	

09696382

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp² Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ ghi ngày đăng ký/d Đăng ký bổ sung/d Đăng ký sửa đổi dấu nghiệp vụ của thương nhân vào phần này.

(Trang tiếp theo)

STT	Mẫu con dấu nghiệp vụ	Ghi chú ¹
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
...		

09696382

¹ Cơ quan đăng ký dấu nghiệp vụ ghi "Xóa đăng ký" trong trường hợp thu hồi dấu nghiệp vụ theo hướng dẫn tại Mục IV của Thông tư này.

Mẫu TB-1

UBND TỈNH....
SỞ THƯƠNG MẠI/
SỞ THƯƠNG MẠI DU LỊCH
 Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY BIÊN NHẬN

(Liên 1: Giao cho thương nhân
 Liên 2: Lưu tại cơ quan đăng ký)

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

đã nhận của thương nhân [tên thương nhân đăng ký dấu nghiệp vụ] các giấy tờ về việc [đăng ký/đăng ký bổ sung/đăng ký sửa đổi]¹ dấu nghiệp vụ giám định thương mại, bao gồm:

.....

Ngày thông báo kết quả:/...../.....

GIÁM ĐỐC²

(Ký tên và đóng dấu)

Noi nhận:

-;
 -;
 - Lưu: VT, ...

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

² Giám đốc Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch hoặc người được Giám đốc Sở ủy quyền

Mẫu TB-2

UBND TỈNH....
SỞ THƯƠNG MẠI/
SỞ THƯƠNG MẠI DU LỊCH
 Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO YÊU CẦU SỬA ĐỔI, BỎ SUNG
 HỒ SƠ [ĐĂNG KÝ/ĐĂNG KÝ BỎ SUNG/ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI
 DẤU NGHIỆP VỤ]¹**

Kính gửi:.....

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax:

Sau khi xem xét hồ sơ đã nhận ngày..... tháng..... năm..... của [tên thương
 nhân đăng ký dấu nghiệp vụ] về việc [đăng ký/đăng ký bổ sung/đăng ký sửa đổi]
 dấu nghiệp vụ giám định thương mại.

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹ đề nghị bổ sung trong hồ sơ những tài
 liệu như sau:

.....

với lý do

GIÁM ĐỐC²

(Ký tên và đóng dấu)

Noi nhận:

-;
-;
- Lưu: VT, ...

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

² Giám đốc Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch hoặc người được Giám đốc Sở ủy quyền

Mẫu TB-3

UBND TỈNH....
SỞ THƯƠNG MẠI/
SỞ THƯƠNG MẠI DU LỊCH
 Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO VỀ VIỆC CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ

Kính gửi:.....

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại: Fax:

Sau khi xem xét hồ sơ đã nhận ngày..... tháng..... năm..... của [tên thương nhân đăng ký dấu nghiệp vụ] về việc [đăng ký/đăng ký bổ sung/đăng ký sửa đổi]¹ dấu nghiệp vụ giám định thương mại.

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹ thông báo:

Đã chấp thuận [đăng ký/đăng ký bổ sung/đăng ký sửa đổi]¹ dấu nghiệp vụ của thương nhân vào Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ với mã số đăng ký là:.....

Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, thương nhân có trách nhiệm mang con dấu nghiệp vụ kèm theo Thông báo này đến trụ sở Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch để làm thủ tục đăng ký vào Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ.

Nơi nhận:

-;
 -;
 - Lưu: ...

Ghi chú:

- Trường hợp được chấp thuận đăng ký, đề nghị cầm theo thông báo này khi đến đăng ký con dấu vào Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ
- Trường hợp đăng ký sửa đổi, đề nghị cầm theo con dấu đã đăng ký để tiến hành thủ tục xóa đăng ký.

GIÁM ĐỐC²

(Ký tên và đóng dấu)

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

² Giám đốc Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch hoặc người được Giám đốc Sở ủy quyền

09696382

Mẫu TB-4

UBND TỈNH....
SỞ THƯƠNG MẠI/
SỞ THƯƠNG MẠI DU LỊCH
 Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO VỀ VIỆC TỪ CHỐI ĐĂNG KÝ DẤU NGHIỆP VỤ

Kính gửi:.....

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại: Fax:

Sau khi xem xét hồ sơ đã nhận ngày..... tháng..... năm..... của [tên thương nhân đăng ký dấu nghiệp vụ] về việc [đăng ký/đăng ký bổ sung/đăng ký sửa đổi] dấu nghiệp vụ giám định thương mại.

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹ thông báo:

Từ chối đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân với lý do

GIÁM ĐỐC²

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

-;
-;
- Lưu: ...

09696382

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

² Giám đốc Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch hoặc người được Giám đốc Sở ủy quyền

Mẫu TB-5

UBND TỈNH....
SỞ THƯƠNG MẠI/
SỞ THƯƠNG MẠI DU LỊCH
 Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO VỀ VIỆC XÓA DẤU NGHIỆP VỤ

[Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch]¹
 thông báo đã xóa dấu ký dấu nghiệp vụ của [tên thương nhân bị xóa dấu đăng ký
 nghiệp vụ] với lý do.....

Các mẫu dấu bị xóa khỏi Sổ đăng ký dấu nghiệp vụ

STT	Mẫu con dấu nghiệp vụ	Ghi chú
1		
2		
...		
...		

GIÁM ĐỐC²

(Ký tên và đóng dấu)

Noi nhận:

-;
-;
- Lưu: VT, ...

¹ Lựa chọn ghi nội dung phù hợp

² Giám đốc Sở Thương mại/Sở Thương mại Du lịch hoặc người được Giám đốc Sở ủy quyền